

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 11 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Điều Thị Châu

2. Bà Lò Thị Hoan

Thư ký phiên tòa: Ông Tòng Văn Cách - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thức

- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST - HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo.

Quàng Văn M; tên gọi khác: Không; sinh năm 1980. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kháng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn S, sinh năm 1959 và con bà Lò Thị P, sinh năm 1960; có vợ: Lò Thị L, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003;

Tiền án: Ngày 02 tháng 6 năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lai Châu xử phạt 04 (bốn) năm tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 73 ngày kể từ ngày 01/01/2020 đến ngày 13/3/2020. Còn phải chấp hành tiếp 03 năm, 09 tháng, 17 ngày về tội: Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 28/7/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 17/3/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Ngày 25/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 24/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 30/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Tất cả các tiền án nêu trên đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Ông Lò Văn B, sinh năm 1958; trú tại: Bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Ông Lò Văn N, sinh năm 1958; trú tại: Bản Q, xã M1, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Ông Lò Văn H, sinh năm 1979; trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Ông Lò Văn C, sinh năm 1983; trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Ông Lò Văn H, sinh năm 1982; trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Quàng Văn S, sinh năm 1982; trú tại: Bản N, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Ông Tòng Văn S, sinh năm 1976; trú tại: Bản K, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai tiếp nhận đơn trình báo của anh Lò Văn B, sinh năm 1958, trú tại: Bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La về việc gia đình bị mất trộm 01 con bò cái, lông màu vàng, khoảng 9 tuổi, trọng lượng khoảng 140 kg, trị giá khoảng 18.000.000 đồng.

Quá trình điều tra ban đầu xác định đối tượng gây ra vụ trộm trên là Quàng Văn M, sinh năm 1980, trú tại bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã triệu tập Quàng Văn M về Cơ quan điều tra để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Quàng Văn M khai nhận như sau:

Ngày 30/12/2020 Quàng Văn M một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27Z1 - 086.37 (xe do M mượn của anh Quàng Văn S là anh trai họ của M, trú tại bản N, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên) đi từ bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên đến nhà Cà Thị T, sinh năm 1976, tại bản N, xã C, huyện T chơi. Khoảng 18 giờ cùng ngày khi M đang ở nhà chị Cà Thị T thì nhận được điện thoại của người đàn ông tên N nhà ở huyện T, tỉnh Điện Biên (là bạn quen biết từ trước nhưng M không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) rủ M xuống địa bàn huyện Q trộm cắp trâu bò, M đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27Z1 - 086.37 đi từ bản N, xã C, huyện T đến huyện Q, tỉnh Sơn La, khi đến cầu Pá Uôn thì gặp N và người đàn ông M không biết tên, cả 03 người thống nhất đi đến khu vực một số xã của huyện Q để trộm trâu, bò. Đến khoảng 18 giờ ngày 01/01/2021 thì cả 3 phát hiện một con trâu cái, lông màu đen đang buộc tại một lán nường thuộc bản Q, xã M, huyện Q không có người trông coi nên cả 03 cùng thống nhất bắt trộm con trâu này, do không có dụng cụ để mổ trâu nên cả 03 đã vào nhà dân gần đó lấy trộm được 03 con dao, 01 dây cao su, 01 quần bò cũ, 01 túi nilon, 01 bao tải, 02 đôi ủng, 01 sọt nhựa, 01 sọt đan bằng tre, sau đó cả 3 chờ đến khoảng 22 giờ cùng ngày mới thực hiện nhằm tránh sự phát hiện của người dân, N tháo dây dắt con trâu, M và người đàn ông đi phía sau đuổi trâu đến một bãi đất trống cách lán nường khoảng 300m và buộc trâu vào một gốc cây. N dùng dao chém vào hai chân sau của con trâu và lấy túi nilon bịt vào phần mũi, miệng con trâu được khoảng 1 giờ thì con trâu chết, cả 03 người mổ lọc lấy thịt và 04 đùi cho vào sọt nhựa, phần còn lại của con trâu và một số dụng cụ để lại hiện trường. N và người đàn ông đến ngã ba bản T xã P đơi, còn M chở thịt trâu đi bán cho chị Tòng Thị N ở ngã ba H thuộc bản B, xã C, huyện Q được 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) (khi trao đổi mua bán thịt M không nói là thịt do trộm mà chỉ nói là thịt trâu của M do trâu bị tai nạn), số tiền bán được M cầm đến chỗ hẹn đưa cho N và được N chia cho 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Sau đó N và người đàn ông đi đâu, làm gì M không biết, còn M điều khiển xe mô tô đi về nhà, số tiền được chia M đã chi tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Quàng Văn M còn khai nhận ngoài lần trộm trâu tại bản Q, xã M1, huyện Q, M còn thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 09/11/2020 Quàng Văn M một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 27Z1 - 086.37 từ nhà tại bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên đến địa bàn huyện Q, tỉnh Sơn La để tìm trộm cắp tài sản. M vào một quán tạp hóa ở khu vực xã C (M không nhớ tên quán) mua lấy một chiếc lồng sắt, đến khoảng 01

giờ ngày 10/11/2020 Món đến bản H, xã C, huyện Q thì thấy nhà 01 hộ dân có 01 chuồng dê, bên trong chuồng có 01 con dê cái, màu lông đen, M đã bắt trộm con dê cho vào lồng sắt rồi điều khiển xe mô tô chở đến nhà của chị Cà Thị T tại bản N, xã C, huyện T cùng mổ ăn.

Vụ thứ hai: Ngày 24/11/2020 Quàng Văn M một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 27Z1 - 086.37 từ nhà tại bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên đến địa bàn huyện Q, tỉnh Sơn La để tìm trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ ngày 25/12/2020 M đến bản H, xã C, huyện Q thì thấy nhà người dân có 01 chuồng dê, bên trong có 01 con dê cái, 02 con dê con, quan sát xung quanh không có ai, M đã bắt trộm 03 con dê cho vào lồng sắt (*Chuẩn bị từ trước*) rồi điều khiển xe chở 03 con dê trộm cắp được về hướng xã C, huyện Q. Khoảng 07 giờ cùng ngày M dừng lại uống nước tại một quán ven đường thì có một người đàn ông (*M không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu*) đến hỏi mua dê nên M đã bán 03 con dê cùng chiếc lồng sắt cho người đàn ông đó với số tiền 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*) số tiền bán dê M đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ ngày 10/12/2020 Quàng Văn M gặp N và người thanh niên (*Không biết tên*) ở khu vực huyện T, tỉnh Điện Biên cả ba rủ nhau đến huyện Q để tìm trộm cắp tài sản. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày N gọi điện thoại cho M đến khu vực bản H, xã C, đến nơi M thấy N và người đàn ông đã buộc 01 con bò cái, lông màu vàng, khoảng 5 năm tuổi, trọng lượng khoảng 140 kg vào một cột điện bê tông, nhưng do không có dụng cụ để mổ bò nên M và N đi vào các hộ dân trong bản H lấy trộm được 02 sọt tre đan, 03 con dao, 01 hòn đá mài, 01 đôi ủng, 01 gùi tre. M do đau đầu, nên đã đi vào lán nương bỏ hoang cách đó khoảng 15m để ngủ còn N và người đàn ông mổ con bò, lọc hết thịt cho vào hai sọt rồi chằng lên xe mô tô của M phần còn lại của con bò và một số dụng cụ bỏ lại hiện trường. Sau đó M chở số thịt trên mang đi bán cho chị N được 7.700.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng*). M được chia số tiền là 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*) Món đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 20 giờ, ngày 24/12/2020 Nở gọi điện thoại rủ Quàng Văn M đến địa bàn huyện Q, tỉnh Sơn La để trộm cắp trâu bò, M đồng ý. M một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27Z1 - 086.37 đi từ bản N, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La đến huyện Q, tỉnh Sơn La gặp N, đến bản P, xã M, huyện Q thì M gặp N và người đàn ông (*M không biết tên, địa chỉ cụ thể*) khi gặp nhau 03 người đã bàn nhau về việc trộm cắp tài sản. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày M, N và người đàn ông đến bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, do không có dụng cụ cả 3 vào nhà các hộ dân trong bản K lấy trộm được 04 con dao, 02 sọt đan bằng tre (*do trời tối nên M không nhớ rõ địa chỉ các nhà*), sau khi trộm được các dụng cụ, N bảo M và người đàn ông đợi N, một lúc sau N quay lại dắt theo một con bò cái, màu lông

vàng, khoảng 9 năm tuổi, trong lượng khoảng 140 kg, cả 3 tiếp tục dắt bò đến khu bãi đất trống buộc vào một gốc cây, dùng dụng cụ đập chết con bò, mổ lọc lấy hết toàn bộ phần thịt cho vào 02 sọt bằng tre, phần còn lại và một số dụng cụ để lại tại hiện trường. M sử dụng xe mô tô chở số thịt bò đi bán cho chị Tòng Thị N tại bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La được 5.350.000 đồng (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), M được chia số tiền 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) M đã chi tiêu cá nhân hết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Q đã phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường sau khi nhận được đơn trình báo của các hộ dân cụ thể như sau:

* Hiện trường vụ trộm bò xảy ra tại đồi P thuộc bản Kt, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, xác định tại khoảng đất trống thuộc đám nương của gia đình ông Lò Văn K, có tổng diện tích 59,16m², phía bắc giáp đường dân sinh bản L, phía nam, phía tây giáp nương ông Lò Văn K, phía đông giáp nhiều tảng đá dựng đứng. Quá trình khám nghiệm trường phát hiện 01 bộ xương sườn, 01 đầu bò, nội tạng, 04 chân và da bò cùng một số vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con dao quắm dài 46cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 26cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 20cm, đường kính 3,5cm, trên phần mũi dao có dính nhiều chất màu nâu đỏ, nghi là máu, dao đã qua sử dụng.

- 01 con dao nhọn dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm có một đầu nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, trên bề mặt lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu.

- 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng nhất 9,5cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, cả phần lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu;

- 01 con dao dài 28cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,6cm, dao đã qua sử dụng;

- 01 đôi tất bằng vải màu xám có dính nhiều đất bùn;

- 01 đèn pin loại sạc bằng điện bóng lét, vỏ màu xanh, kích thước dài 14cm;

- 01 chiếc chuông bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn có kích thước dài 6,5cm, đường kính 5,5cm, bên trong có nhét lá cây, trên đầu chiếc chuông được buộc một dây thừng màu vàng;

- 02 đoạn dây guì được bện bằng cây nứa, một dây kích thước dài 2,67m, một dây kích thước 2,98m;

- 01 đoạn dây thừng dài 4m;
- 01 gói thuốc lào đã mở;
- 01 chiếc áo thu đông được trang cấp cho công an xã, trên mặt ngoài tay trái của áo có logo hình bông lúa và dòng chữ công an viên;
- 01 ống điều được làm bằng cây nứa dài 65cm, đường kính 4,5cm.

* Hiện trường vụ trộm trâu xảy ra tại đồi Huổi Kham thuộc địa phận bản Q, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, xác định khoảng đất trống giữa đám nương của gia đình ông Lò Văn C, sinh năm 1967 với đám nương của gia đình ông Hoàng Văn D. Quá trình khám nghiệm thu giữ vật chứng gồm:

- 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng nhất là 06cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 15cm, đường kính 04cm, cả phần lưỡi và chuôi dao có dính nhiều chất màu nâu đỏ, dao đã qua sử dụng.

- 01 con dao nhọn dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm có một đầu nhọn, bản dao rộng nhất là 3,4cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ, dao đã qua sử dụng.

- 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 4,5cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 19cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, cả phần lưỡi dao và chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ;

- 02 bao dao được làm bằng gỗ có dây buộc để đeo bằng dây thừng màu trắng;

- 02 đoạn dây thừng;
- 01 bao tải cũ màu cam;
- 01 đoạn dây cao su màu đen;
- 02 chiếc ủng màu xanh;
- 01 chiếc quần nam loại quần jean đã qua sử dụng;
- 01 mảnh nilon màu xanh;
- 01 chiếc sọt được đan bằng tre.

Đối với hiện trường của 03 vụ còn lại, do người dân không trình báo nên Cơ quan tra không kịp thời khám nghiệm hiện trường, sau khi nhận được thông báo của Cơ quan điều tra, người dân mới trình báo do thời gian đã lâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai phối hợp với các cơ quan chức năng xác định hiện trường, kết quả xác định hiện trường phù hợp với lời khai bị can, bị hại trong vụ án.

Ngoài ra quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai còn tạm giữ vật chứng gồm:

- 01 chiếc sọt nhựa màu xanh, kích thước (50x35x30) cm do Tòng Thị N giao nộp.

- Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do Quàng Văn M tự giác giao nộp.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 359666087728221 do Quàng Văn M tự giác giao nộp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE, BKS 27Z1 - 086.37 số khung 051105, số máy 1165607, màu sơn vàng đen, xe đã qua sử dụng, tạm giữ của Quàng Văn M.

Về định giá tài sản:

Ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La có Yêu cầu định giá tài sản số 01 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Q định giá 01 con bò cái, màu lông vàng, 09 năm tuổi, trọng lượng khoảng 140kg.

Tại kết luận định giá số 15 ngày 29/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La kết luận: 01 con bò cái, màu lông vàng, 09 năm tuổi, trọng lượng khoảng 140kg có trị giá là 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*).

Ngày 04/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có Yêu cầu định giá tài sản số 02 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai định giá 01 con trâu cái, màu lông đen, 03 năm tuổi, trọng lượng khoảng 300kg. Tại kết luận định giá số 01 ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La kết luận: 01 con trâu cái, màu lông đen, 03 năm tuổi, trọng lượng khoảng 300kg có trị giá là 23.500.000 đồng (*Hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngày 06/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có Yêu cầu định giá tài sản số 03 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai định giá 01 con bò cái, màu lông vàng, 05 năm tuổi, trọng lượng khoảng 140kg.

Tại kết luận định giá số 02 ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La kết luận: 01 con bò cái, màu lông vàng, 05 năm tuổi, trọng lượng khoảng 140kg có trị giá là 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*).

Ngày 18/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có Yêu cầu định giá tài sản số 05 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai định giá 01 con dê cái, màu lông đen, trọng lượng khoảng 50kg.

Tại kết luận định giá số 04 ngày 19/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La kết luận: 01 con dê cái, màu lông đen, trọng lượng khoảng 50kg có trị giá là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Ngày 18/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có Yêu cầu định giá tài sản số 06 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai định giá: 01 con dê cái, màu lông nâu đen, trọng lượng khoảng 40kg; 01 con dê con, màu lông nâu đen, trọng lượng khoảng 10kg; 01 con dê con, màu lông nâu đen, trọng lượng khoảng 10kg.

Tại kết luận định giá số 05 ngày 19/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La kết luận: 01 con dê cái, màu lông nâu đen, trọng lượng khoảng 40kg có trị giá là 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*); 01 con dê con, màu lông nâu đen, trọng lượng khoảng 10kg có trị giá là 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*); 01 con dê con, màu lông nâu đen, trọng lượng khoảng 10kg có trị giá là 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng trị giá 03 con dê là 6.400.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Ngày 10/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có Yêu cầu định giá tài sản số 07, 08 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai định giá: 01 con dao quắm dài 46cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 26cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 20cm, đường kính 3,5cm; 01 con dao nhọn dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm có một đầu nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 03cm; 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng nhất 9,5cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 03cm; 01 con dao dài 28cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,6cm; 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng nhất là 06cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 15cm, đường kính 04cm; 01 con dao nhọn dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm có một đầu nhọn, bản dao rộng nhất là 3,4cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 3cm; 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 4,5cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 19cm, đường kính 03cm.

Tại kết luận định giá số 06 ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La kết luận: 01 con dao quắm dài 46cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 26cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 20cm, đường kính 3,5cm có giá là 120.000 đồng (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*); 01 con dao

nhọn dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm có một đầu nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 03cm có giá là 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng nhất 9,5cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 03cm có giá là 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); 01 con dao dài 28cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,6cm có giá là 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*). Tổng trị giá là 260.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tại kết luận định giá số 07 ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La kết luận: 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng nhất là 06cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 15cm, đường kính 04cm có giá là 60.000 đồng (*Sáu mươi nghìn đồng*); 01 con dao nhọn dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm có một đầu nhọn, bản dao rộng nhất là 3,4cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 3cm có giá là 60.000 đồng (*Sáu mươi nghìn đồng*); 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 4,5cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 19cm, đường kính 03cm có giá là 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*). Tổng trị giá là 160.000 đồng (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Ngày 26/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có Yêu cầu định giá tài sản số 09 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai định giá: 02 đoạn dây thừng; 01 bao tải cũ màu cam; 01 đoạn dây cao su màu đen; 02 chiếc ủng màu xanh; 01 chiếc quần nam loại quần jean đã qua sử dụng; 01 chiếc sọt được đan bằng tre, 01 chiếc sọt bằng nhựa màu xanh, kích thước 50x35x30 cm.

Tại kết luận số 08/KL ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai kết luận: “02 đoạn dây thừng; 01 bao tải cũ màu cam; 01 đoạn dây cao su màu đen; 02 chiếc ủng màu xanh; 01 chiếc quần jean đã qua sử dụng; 01 chiếc sọt được đan bằng tre, 01 chiếc sọt bằng nhựa màu xanh, kích thước 50x35x30 cm” tổng giá trị 263.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng*).

Ngày 23/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai ra Quyết định trưng cầu giám định số 23, trưng cầu giám định số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) thu giữ của Quảng Văn Món. Tại kết luận giám định số 889 ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền gửi giám định là tiền thật.

Tại phiên tòa Lò Văn M khai nhận: Trong thời gian từ ngày 10/11/2020 đến ngày 02/01/2021, Quảng Văn Món đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản gia súc của một số hộ dân trên địa bàn huyện Q, cụ thể như sau: Ngày 10/11/2020 Quảng Văn

M trộm 01 dê của gia đình anh Lò Văn C, trú tại: Bản H, xã C trị giá 5.000.000 đồng; ngày 25/11/2020 trộm 03 con dê của anh Lò Văn H, trú tại bản H, xã C, trị giá 6.400.000 đồng; ngày 11/12/2020 trộm 01 con bò của gia đình anh Lò Văn H, trú tại bản H, xã C, trị giá 18.000.000 đồng; ngày 25/12/2020 trộm 01 con bò của gia đình anh Lò Văn B, trú tại bản K, xã M trị giá 18.000.000 đồng; ngày 01/01/2021 trộm 01 con trâu trị giá 23.500.000 đồng của gia đình anh Lò Văn N, trú tại bản Q, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, ngoài ra Quàng Văn M còn lấy trộm một số đồ vật, dụng cụ của một số hộ gia đình để thực hiện hành vi phạm tội có giá trị là 683.000 đồng. Tổng số tài sản M trộm cắp được là 71.583.000 đồng (*Bảy mươi một triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 31/CT - VKS – QN ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Quàng Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La phát biểu, luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Quàng Văn M về tội Trộm cắp tài sản.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Quàng Văn M mức án từ 04 năm 6 tháng đến 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp 3 năm 9 tháng 17 ngày tù tại bản án số 22/2021/HSST ngày 02/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021 là ngày bắt giữ bị cáo.

- *Hình phạt bổ sung*: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Itel, màu đen, số IMEI 359666087728221, đã qua sử dụng và truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 22.650.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 45 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, bản rộng nhất là 06 cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 15 cm, đường kính 04 cm, đã qua sử dụng, cả phần lưỡi và chuôi dao dính nhiều chất màu nâu đỏ; 01 con dao nhọn, dài 35 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23 cm, có 01 đầu nhọn, bản dao rộng nhất là 3,4cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12 cm, đường kính 03 cm, dao đã qua sử dụng, chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ; 01 con dao dài 45 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, bản rộng nhất là 4,5 cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 19 cm, đường kính 03 cm, dao đã qua sử dụng, cả phần lưỡi dao và chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ; 02 bao dao được làm bằng gỗ có dây đeo

bằng dây thùng màu trắng, được niêm phong trong 01 thùng bìa carton; 02 đoạn dây thùng, 01 bao tải cũ màu cam, 01 đoạn dây cao su màu đen, 02 chiếc ủng màu xanh, 01 chiếc quần nam, loại quần jean đã qua sử dụng, 01 mảnh nilon màu xanh, được niêm phong trong 01 thùng bìa carton; 01 chiếc sọt được đan bằng tre; 01 chiếc sọt nhựa, màu xanh, kích thước 50x35x30cm; 01 con dao quắm dài 46 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 26 cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 20 cm, đường kính 3,5 cm, trên phần mũi dao cong có dính nhiều chất màu nâu đỏ, dao đã qua sử dụng; 01 con dao nhọn dài 34 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23 cm, có 01 đầu nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 11 cm, đường kính 03 cm, dao đã qua sử dụng, trên bề mặt lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ; 01 con dao dài 35 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21 cm, bản rộng nhất là 9,5 cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng dài 14 cm, đường kính 03 cm, dao đã qua sử dụng, cả phần lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ; 01 con dao dài 28 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16 cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12 cm, đường kính 2,6 cm, đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 thùng bìa carton; 01 đôi tất bằng vải màu xám, có dính nhiều đất bùn; 01 chiếc đèn pin loại sạc bằng điện bóng led, vỏ màu xanh, kích thước dài 14 cm; 01 chiếc chuông bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, có kích thước dài 6,5cm, đường kính 5,5 cm, bên trong nhét lá cây, trên đầu chiếc chuông được buộc 01 dây thùng màu vàng; 02 dây gùi được nện bằng cây nứa, 01 dây kích thước 2,67m, 01 dây kích thước dài 2,98 m; 01 dây thùng dài 4m; 01 gói thuốc lào đã mở; 01 chiếc áo thu đông được trang cấp cho công an xã, trên mặt ngoài tay trái của áo có logo hình bông lúa và dòng chữ công an viên; 01 ống điều làm bằng cây nứa dài 65 cm, đường kính 4,5 cm, được niêm phong trong 01 thùng bìa carton.

c) Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị áp dụng Điều 246 BLTTDS, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự

- Buộc Quảng Văn M phải bồi thường cho Lò Văn Bg số tiền 19.000.000 đồng (*Mười chín triệu đồng*).

- Buộc Quảng Văn M phải bồi thường cho Lò Văn N số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

- Buộc Quảng Văn M phải bồi thường cho anh Lò Văn H số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

- Buộc Quảng Văn M phải bồi thường cho anh Lò Văn C số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

- Buộc Quảng Văn M phải bồi thường cho anh Lò Văn H số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*).

3. Án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo của xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Sau phân luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét chiều cô hoàn cảnh gia đình bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng , quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà , bị cáo, đại diện bị hại và đại diện người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn M khai nhận: Trong thời gian từ ngày 10/11/2020 đến ngày 02/01/2021, Quàng Văn M đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản gia súc của một số hộ dân trên địa bàn huyện Q, cụ thể như sau: Ngày 10/11/2020 Quàng Văn M trộm 01 dê của gia đình anh Lò Văn C, trú tại: Bản H, xã C trị giá 5.000.000 đồng; ngày 25/11/2020 trộm 03 con dê của anh Lò Văn H, trú tại bản H, xã C, trị giá 6.400.000 đồng; ngày 11/12/2020 trộm 01 con bò của gia đình anh Lò Văn H, trú tại bản H, xã C, trị giá 18.000.000 đồng; ngày 25/12/2020 trộm 01 con bò của gia đình anh Lò Văn Bổng, trú tại bản Kiểu Hát, xã M trị giá 18.000.000 đồng; ngày 01/01/2021 trộm 01 con trâu trị giá 23.500.000 đồng của gia đình anh Lò Văn N, trú tại bản Q, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, ngoài ra Quàng Văn M còn lấy trộm một số đồ vật, dụng cụ của một số hộ gia đình để thực hiện hành vi phạm tội có giá trị là 683.000 đồng. Tổng số tài sản M trộm cắp được là 71.583.000 đồng (*Bảy mươi một triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng*).

Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách bất hợp pháp, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo Quảng Văn M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra vụ án trộm cắp tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2020 đến ngày 13/3/2020 bị cáo được tại ngoại nhưng không chấp hành nghĩa vụ cam đoan mà bỏ trốn, gây mất thời gian và khó khăn trong công tác điều tra, truy tố và xét xử. Trong quá trình bỏ trốn khỏi địa phương, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La và bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 cho đến nay. Chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, liên tục thực hiện hành vi phạm tội ngay cả khi đang được pháp luật cho tại ngoại. Vì vậy phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình bị bắt tạm giam, bị cáo đã thành khẩn khai báo thêm ngoài lần trộm bò của gia đình anh Lò Văn B ra bị cáo còn thực hiện bốn vụ trộm khác. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo Quảng Văn M có 05 tiền án. Ngày 28/7/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 17/3/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 25/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 24/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 30/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, các lần phạm tội trên đều cùng loại tội. Chứng tỏ bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải ở các lần xử phạt trước đó mà tiếp tục phạm tội mới cùng tính chất. Ở lần phạm tội này bị cáo thực hiện nhiều lần (05 lần), trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cao (71.583.000đ), do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS của Bộ luật hình sự. Vào ngày 02 tháng 6 năm 2021 Quảng Văn Món bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 04 năm tù nhưng được khấu trừ 73 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù còn lại 03 năm 09 tháng 17

ngày. Vì vậy cần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án theo quy định tại Điều 56 BLHS.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền). Xét thấy bị cáo không có tài sản gì có trị, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa có mặt của các bị hại. Người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại tài sản. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho các bị hại cụ thể:

- Ông Lò Văn B số tiền 19.000.000đ (mười chín triệu đồng);
- Ông Lò Văn N số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);
- Ông Lò Văn H số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);
- Ông Lò Văn C số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng);
- Ông Lò Văn H số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại.

[5] Về vật chứng:

1. Đối với 01 Phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng vụ **Quàng Văn M** - Trộm cắp tài sản gồm: 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, số tiền VNĐ gửi giám định = 300.000 (Ba trăm nghìn đồng)", mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số **038718** của Công an tỉnh Sơn La.

01 Phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/12/2020 tại bản K, xã M, huyện Q, vật chứng 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, màu đen, đã qua sử dụng. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số **006213** của Công an tỉnh Sơn La.

Xét thấy đây là vật chứng liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ và bán hóa giá sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nêu trên theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Đối với số vật chứng gồm:

01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Quyền, xã Mường Chiên, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, vật chứng gồm: 01 con dao dài 45 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng nhất là 06cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 15cm, đường kính 04cm, đã qua sử dụng, cả phần lưỡi và chuôi dao dính nhiều chất màu nâu đỏ nghi là máu, 01 con dao nhọn, dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, có 01 đầu nhọn, bản dao rộng nhất là 3,4cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu,

01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất là 4,5cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 19cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, cả phần lưỡi dao và chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ, 02 bao dao được làm bằng gỗ có dây đeo bằng dây thừng màu trắng. Tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006219, 006221**.

01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Quyền, xã Mường Chiên, huyện Quỳnh Nhai, vật chứng gồm: 02 đoạn dây thừng, 01 bao tải cũ màu cam, 01 đoạn dây cao su màu đen, 02 chiếc ủng màu xanh, 01 chiếc quần jean đã qua sử dụng, 01 mảnh nilon màu xanh. Tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006222, 006223, 006224, 006225** của Công an tỉnh Sơn La.

01 chiếc sọt được đan bằng tre, được dán giấy A4 màu trắng có ghi vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Q, xã M, huyện Q, vật chứng gồm 01 chiếc sọt được đan bằng tre thu giữ tại hiện trường, được dán giấy niêm phong số **006226, 006227** của Công an tỉnh Sơn La.

01 chiếc sọt nhựa, màu xanh, kích thước 50x35x30(cm) được dán giấy A4 màu trắng có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Q, xã M, huyện Q, được dán giấy niêm phong số **006218, 006220** của Công an tỉnh Sơn La.

01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/12/2020 tại bản K, xã M, huyện Q, vật chứng gồm: **01** con dao quắm dài 46cm, lưỡi dao dài 26cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 20cm, đường kính 3,5cm, trên phần mũi dao cong có dính nhiều chất màu nâu đỏ nghi là máu, **01** con dao nhọn dài 34cm, lưỡi dao dài 23cm, có 01 đầu nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 03 cm, trên bề mặt lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu, **01** con dao quắm dài 35cm, lưỡi dao dài 21cm, bản rộng nhất là 9,5cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 03 cm, cả phần lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu, **01** con dao dài 28cm, lưỡi dao dài 16cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,6cm, tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006214, 006215** của Công an tỉnh Sơn La.

01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi : Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/12/2020 tại bản Kiểu Hát, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, vật chứng gồm: **01** đôi tất bằng vải màu xám, có dính nhiều đất bùn, **01** chiếc đèn pin loại bóng led vỏ màu xanh dài 14 cm, **01** chiếc chuông bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, có kích thước dài 6,5cm, đường kính 5,5cm, bên trong nhét lá cây, trên đầu chiếc chuông được buộc 01 dây thừng màu vàng, **02** dây gùi được bện bằng cây nứa (*01 dây kích thước 2,67m, 01 dây kích thước dài 2,98m*); **01** dây

thùng dài 4m; **01** gói thuốc láo đã mở; **01** chiếc áo thu đông trên mặt ngoài tay trái của áo có logo hình bông lúa và dòng chữ công an viên, **01** ống điều làm bằng cây nứa dài 65cm, đường kính 4,5cm. Tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006216, 006217** của Công an tỉnh Sơn La.

Số vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27Z1 – 086.37, quá trình điều tra, xác định chiếc xe máy trên là của anh Quàng Văn S (Anh trai họ của M), sinh năm 1982, trú tại bản N, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Khi cho M mượn xe anh S không biết M sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, anh S đã có đơn xin lại tài sản trên. Ngày 10/5/2021 Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng số 01, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Quàng Văn S quản lý và sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan Cảnh sát điều tra đúng pháp luật. Cần chấp nhận.

Đối với số tiền bán thịt trâu, bò do anh Tòng Văn S trả cho Quàng Văn M. Tổng số ba lần với tổng số tiền là 22.650.000đ (hai mươi hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền thu lời bất chính. Qua điều tra Quàng Văn M khai nhận sau khi nhận tiền bán thịt về đã đưa cho người đàn ông tên N hết, bị cáo chỉ được tiêu số nhỏ. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được người đàn ông tên N ở đâu, làm gì, nên không có căn cứ cho rằng bị cáo không được hưởng thụ hết số tiền thu lời bất chính nêu trên. Vì vậy bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm với số tiền mà anh Sơn đã trả cho bị cáo. Đây là số tiền thu lời bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo mà có, nên cần tuyên truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với người đàn ông tên N và người đàn ông tham gia trộm cắp tài sản cùng M, ngoài lời khai của M, không có nguồn tài liệu chứng cứ nào khác. Do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với anh Tòng văn S và chị Tòng Thị N, đều trú tại: B, xã C, huyện Q, khi mua thịt trâu, bò của M anh S và chị N không biết do M trộm cắp mà có, do đó không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Cà Thị T, sau khi M lấy con dê mổ tại nhà chị T, chị T không biết con dê là do M trộm cắp được mà có, M cũng không nói cho chị T biết con dê là do trộm cắp được, do đó không đặt vấn đề xử lý.

Đối với người đàn ông mua dê của Quàng Văn M tại quán nước ven đường tại khu vực xã C, huyện Qi, tỉnh Sơn La. M không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn

ông đó, ngoài lời khai của Món, không có nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[6] Về án phí:

Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại bản Pá Hăn, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, thuộc khu vực III, bản đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH 14 và theo Quyết định số 72/QĐ- TTg về các xã , thôn được phê duyệt tại Quyết định số 582/QĐ – TTg ngày 28/4/2017 và Quyết định số 103/QĐ – TTg ngày 22/01/2019 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 – 2020 được tiếp tục thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội đã ban hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến khi quyết định phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 của cấp có thẩm quyền được ban hành và có hiệu lực.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47; Điều 56 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù cộng 03 năm, 09 tháng, 17 ngày tù của bản án số 22/2021/HSST do Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử ngày 02/6/2021. Buộc Quàng Văn M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 08 (Tám) năm, 03 (Ba) tháng, 17 (Mười bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/01/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Quàng Văn M 45 ngày kể từ ngày 11/8/2021 để đảm bảo việc thi hành án.

*** Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):** Không

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Q, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, vật chứng gồm: 01 con dao dài 45 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng nhất là 06cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 15cm, đường kính 04cm, đã qua sử dụng, cả phần lưỡi và chuôi dao dính nhiều chất màu nâu đỏ nghi là máu, 01 con dao nhọn, dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, có 01 đầu nhọn, bản dao rộng nhất là 3,4cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu, 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất là 4,5cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 19cm, đường kính 03cm, dao đã qua sử dụng, cả phần lưỡi dao và chuôi dao có dính chất màu nâu đỏ, 02 bao dao được làm bằng gỗ có dây đeo bằng dây thừng màu trắng. Tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006219, 006221**.

- 01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Q, xã M, huyện Q, vật chứng gồm: 02 đoạn dây thừng, 01 bao tải cũ màu cam, 01 đoạn dây cao su màu đen, 02 chiếc ủng màu xanh, 01 chiếc quần jean đã qua sử dụng, 01 mảnh nilon màu xanh. Tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006222, 006223, 006224, 006225** của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 chiếc sọt được đan bằng tre, được dán giấy A4 màu trắng có ghi vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Q, xã M, huyện Q, vật chứng gồm 01 chiếc sọt được đan bằng tre thu giữ tại hiện trường, được dán giấy niêm phong số **006226, 006227** của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 chiếc sọt nhựa, màu xanh, kích thước 50x35x30(cm) được dán giấy A4 màu trắng có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/01/2021 tại bản Q, xã M, huyện Q, được dán giấy niêm phong số **006218, 006220** của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi: Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/12/2020 tại bản K, xã M, huyện Q, vật chứng gồm: **01** con dao quắm dài 46cm, lưỡi dao dài 26cm, chuôi dao được làm bằng gỗ tròn dài 20cm, đường kính 3,5cm, trên phần mũi dao cong có dính nhiều chất màu nâu đỏ nghi là máu, **01** con dao nhọn dài 34cm, lưỡi dao dài 23cm, có 01 đầu nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 03 cm, trên bề mặt lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu, **01** con dao quắm dài 35cm, lưỡi dao dài 21cm, bản rộng nhất là 9,5cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 03 cm, cả phần lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu, **01** con dao dài 28cm, lưỡi dao dài 16cm, chuôi dao làm bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,6cm, tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006214, 006215** của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 thùng bìa carton được niêm phong dán kín, có ghi : Vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/12/2020 tại bản K, xã M, huyện Q, vật chứng gồm: **01** đôi tất bằng vải màu xám, có dính nhiều đất bùn, **01** chiếc đèn pin loại bóng led vỏ màu xanh dài 14 cm, **01** chiếc chuông bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, có kích thước dài 6,5cm, đường kính 5,5cm, bên trong nhét lá cây, trên đầu chiếc chuông được buộc 01 dây thừng màu vàng, **02** dây gùi được bện bằng cây nứa (*01 dây kích thước 2,67m, 01 dây kích thước dài 2,98m*); **01** dây thừng dài 4m; **01** gói thuốc Lào đã mở; **01** chiếc áo thu đông trên mặt ngoài tay trái của áo có logo hình bông lúa và dòng chữ công an viên, **01** ống điều làm bằng cây nứa dài 65cm, đường kính 4,5cm. Tại mép các góc của thùng được dán giấy niêm phong số **006216, 006217** của Công an tỉnh Sơn La.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 359666087728221, đã qua sử dụng

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai ngày 14/6/2021).

Tuyên truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lời bất chính của Quảng Văn M là 22.650.000đ (hai mươi hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Quảng Văn M phải có trách nhiệm bồi thường cho:

Ông Lò Văn B, sinh năm 1958; trú tại: Bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Số tiền: 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng)

Ông Lò Văn N, sinh năm 1958; trú tại: Bản Q, xã M1, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Số tiền: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)

Ông Lò Văn H, sinh năm 1979; trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Số tiền: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Ông Lò Văn C, sinh năm 1983; trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Số tiền: 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

Ông Lò Văn H, sinh năm 1982; trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Số tiền: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng)

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho các bị hại thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi xuất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Bị cáo Quàng Văn M được miễn án phí sơ thẩm hình sự và án phí sơ thẩm dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Quỳnh Nhai;
- Chi cục THA huyện Quỳnh Nhai;
- CA huyện Quỳnh Nhai;
- Bị cáo;
- Trại giam;
- Người bị hại (05);
- Người có liên quan;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hương